

Số: /BC-SNV

Điện Biên, ngày tháng 8 năm 2026

BÁO CÁO

Tổng hợp tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý đối với dự thảo Tờ trình của Sở Nội vụ và dự thảo Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế quản lý hòa giải viên lao động trên địa bàn tỉnh Điện Biên

Thực hiện Quyết định số 1678/QĐ-CTUBND ngày 27 tháng 7 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên về việc chấp thuận Danh mục quyết định quy định nội dung được giao và đăng ký xây dựng quyết định quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh năm 2026.

Thực hiện nhiệm vụ được Ủy ban nhân dân tỉnh giao, Sở Nội vụ đã xây dựng dự thảo Tờ trình và dự thảo Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế quản lý hòa giải viên lao động trên địa bàn tỉnh Điện Biên và tổ chức lấy ý kiến tham gia của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các sở, ban, ngành thuộc tỉnh và Ủy ban nhân dân các xã, phường trên địa bàn tỉnh tại Văn bản số 3524/SNV-LĐVLNCC ngày 13 tháng 8 năm 2026 về việc đề nghị tham gia ý kiến vào dự thảo Tờ trình của Sở Nội vụ và dự thảo Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế quản lý hòa giải viên lao động trên địa bàn tỉnh Điện Biên (lần 2).

Đồng thời, Sở Nội vụ đã đăng tải toàn văn dự thảo Tờ trình và dự thảo Quyết định trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Điện Biên và Trang thông tin điện tử của Sở Nội vụ để các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia góp ý, phản hồi.

Căn cứ Báo cáo số 171/BC-TTTTHNNK ngày 27 tháng 8 năm 2025 của Trung tâm Thông tin - Hội nghị, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên về kết quả tham gia ý kiến đối với dự thảo Tờ trình của Sở Nội vụ và dự thảo Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế quản lý hòa giải viên lao động trên địa bàn tỉnh Điện Biên (lần 2).

Đến hết ngày 26 tháng 8 năm 2026, Sở Nội vụ nhận được ý kiến tham gia của 50 cơ quan, đơn vị, địa phương, trong đó:

- Có 44 cơ quan, đơn vị, địa phương hoàn toàn nhất trí với nội dung các dự thảo;
- Có 06 cơ quan, đơn vị tham gia ý kiến đề nghị chỉnh sửa, bổ sung một số nội dung, gồm: Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Tài chính, Sở Tư pháp, Sở Công Thương, Thanh tra tỉnh và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh.

Trên cơ sở tổng hợp các ý kiến góp ý, Sở Nội vụ đã nghiên cứu, rà soát và tiếp thu, giải trình đối với từng nội dung tham gia; đồng thời chỉnh sửa, hoàn thiện dự thảo Tờ trình và dự thảo Quyết định, bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành, thống nhất về nội dung, thẩm quyền và trách nhiệm quản lý hòa giải viên lao động trên địa bàn tỉnh.

Chi tiết nội dung tiếp thu, giải trình được thể hiện tại Biểu tổng hợp ý kiến góp ý, nội dung tiếp thu, giải trình kèm theo Báo cáo này.

Trên đây là Báo cáo tổng hợp tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý đối với dự thảo Tờ trình của Sở Nội vụ và dự thảo Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế quản lý hòa giải viên lao động trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

Sở Nội vụ kính báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (để B/c);
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Các đơn vị tham gia ý kiến;
- Trang thông tin điện tử của Sở Nội vụ;
- Lưu: VT, LĐVLNCC

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Lê Đình Tuyên

BIỂU TỔNG HỢP

Tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý đối với dự thảo Tờ trình của Sở Nội vụ và dự thảo Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế quản lý hòa giải viên lao động trên địa bàn tỉnh Điện Biên

(Kèm theo Báo cáo số .../BC-SNV ngày ... tháng 8 năm 2026 của Sở Nội vụ)

Số TT	Tên cơ quan, đơn vị	Ý kiến tham gia góp ý	Ý kiến tiếp thu/giải trình của Sở Nội vụ	Ghi chú
I	Dự thảo Tờ trình			
1	Sở Tài chính	- Tại khoản 1 mục V của dự thảo, đề nghị sửa lại như sau: “Kinh phí chi trả các chế độ, điều kiện hoạt động của hòa giải viên lao động do ngân sách nhà nước đảm bảo trong dự toán chi thường xuyên của các đơn vị theo phân cấp ngân sách hiện hành.”	Sở Nội vụ tiếp thu ý kiến và đã chỉnh sửa, hoàn thiện nội dung dự thảo theo đề nghị.	
		- Đối với nội dung về nguồn lực: Đề nghị Sở Nội vụ dự kiến cụ thể kinh phí thực hiện chế độ, chính sách hàng năm theo cấp tỉnh và cấp xã để Sở Tài chính có cơ sở tính toán, cân đối nguồn lực của tỉnh đảm bảo thực hiện Quyết định sau khi được ban hành.	Sở Nội vụ không bổ sung nội dung dự kiến cụ thể kinh phí vào quy chế này. Lý do: Việc xác định, tổng hợp và bố trí kinh phí thực hiện chế độ, chính sách đối với hòa giải viên lao động được thực hiện hằng năm, căn cứ nhiệm vụ được giao, nhu cầu thực tế và khả năng cân đối ngân sách địa phương theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước. Hằng năm, Sở Tài Chính trên cơ sở đề xuất của xã phường và	

			các đơn vị liên quan tổng hợp nhu cầu kinh phí, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, bố trí trong dự toán ngân sách hằng năm theo phân cấp quản lý ngân sách nhà nước và quy định hiện hành.	
II Dự thảo Quyết định				
Các cơ quan, đơn vị cơ bản nhất trí với nội dung, bố cục của dự thảo Quyết định, không có ý kiến đề nghị chỉnh sửa, bổ sung.				
III Dự thảo Quy chế				
1	Sở Giáo dục và Đào tạo	1. Tại khoản 2, Điều 4 dự thảo Quy chế quy định “<i>Có trình độ đại học trở lên và có ít nhất 03 năm làm việc trong lĩnh vực có liên quan đến quan hệ lao động.</i>” - Đề nghị chỉnh sửa, bổ sung thành “<i>Có trình độ đại học trở lên và có ít nhất 03 năm làm việc trong lĩnh vực có liên quan đến quan hệ lao động; ưu tiên người có kiến thức, kinh nghiệm về pháp luật lao động trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo khi được cử hòa giải tranh chấp lao động phát sinh tại các cơ sở giáo dục.</i>” - Lý do: Trên địa bàn tỉnh hiện có nhiều cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông ngoài công lập sử dụng lao động là giáo viên, nhân viên theo hợp đồng lao động; việc bổ sung tiêu chí ưu tiên nêu trên sẽ góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả hòa giải đối với các tranh chấp lao động phát sinh trong lĩnh vực giáo dục.	Sở Nội vụ bảo lưu Dự thảo, không bổ sung tiêu chí ưu tiên như đề xuất. Lý do: Việc quy định tiêu chuẩn hòa giải viên lao động phải bảo đảm phù hợp với quy định tại Điều 92 Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về điều kiện lao động và quan hệ lao động. Đối với nội dung đề nghị bổ sung tiêu chí ưu tiên người có kiến thức, kinh nghiệm về pháp luật lao động trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo, Sở Nội vụ nhận thấy đây là nội dung mang tính đặc thù theo lĩnh vực, trong khi Quy chế quản lý hòa giải viên lao động được áp dụng thống nhất đối với hòa giải viên	

			lao động trên địa bàn tỉnh. Sở Nội vụ không bổ sung tiêu chí ưu tiên nêu trên, đồng thời đã tiếp thu ý kiến của Sở Tư pháp theo đúng quy định tại Điều 92 Nghị định số 145/2020/NĐ-CP.	
		2. Tại điểm a, khoản 1, Điều 19 dự thảo Quy chế quy định “<i>Người sử dụng lao động và người lao động có trách nhiệm cung cấp thông tin đầy đủ, kịp thời và phối hợp với hòa giải viên lao động giải quyết tranh chấp trên nguyên tắc thiện chí, trung thực và đúng quy định của pháp luật.</i>” - Đề nghị bổ sung thêm một khoản vào Điều 19 với nội dung “<i>Đối với tranh chấp lao động phát sinh tại các cơ sở giáo dục, cơ quan quản lý giáo dục theo phân cấp (Sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng Văn hóa - Xã hội các xã, phường) có trách nhiệm phối hợp cung cấp thông tin, hồ sơ liên quan khi có yêu cầu của hòa giải viên lao động.</i>” - Lý do: Việc bổ sung quy định nêu trên bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục và cơ quan quản lý hòa giải viên lao động, rút ngắn thời gian xác minh, thu thập thông tin, nâng cao hiệu quả giải quyết tranh chấp lao động tại các cơ sở giáo dục.	Sở Nội vụ giữ nguyên nội dung dự thảo. Lý do: dự thảo Quy chế được xây dựng để quản lý, áp dụng thống nhất đối với hòa giải viên lao động trên địa bàn tỉnh, không quy định riêng đối với tranh chấp lao động trong từng ngành, lĩnh vực. Tại Điều 19 dự thảo Quy chế đã quy định trách nhiệm của người sử dụng lao động, tổ chức đại diện người lao động tại cơ sở và người lao động trong việc phối hợp giải quyết tranh chấp lao động; đồng thời, trách nhiệm của cơ quan chuyên môn thực hiện nhiệm vụ về lĩnh vực nội vụ được quy định tại Điều 20 dự thảo Quy chế. Việc quy định riêng trách nhiệm của cơ quan quản lý giáo dục đối với tranh chấp lao động phát sinh tại cơ sở giáo dục có khả năng phát sinh yêu cầu phải quy định trách nhiệm theo từng lĩnh vực, không phù hợp với mục tiêu chung của quá trình xây dựng Quy chế	

			này.	
2	Sở Tài chính	Tại Điều 12 của dự thảo, đề nghị quy định cụ thể theo Điều 96 Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ.	Sở Nội vụ giữ nguyên dự thảo. Lý do: Về chế độ, điều kiện hoạt động của hòa giải viên lao động đã được quy định cụ thể tại Điều 96 Nghị định số 145/2020/NĐ-CP, bao gồm chế độ bồi dưỡng, công tác phí, tập huấn, khen thưởng, điều kiện về thời gian, địa điểm, phương tiện làm việc và kinh phí bảo đảm. Do đó, Sở Nội vụ đã rà soát xây dựng Điều 12 theo hướng viện dẫn quy định tại Điều 96 Nghị định số 145/2020/NĐ-CP để bảo đảm nội dung ngắn gọn, không quy định lại hoặc cụ thể hóa các nội dung đã được quy định tại văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp và phù hợp với thẩm quyền của Chủ tịch UBND tỉnh.	
3	Thanh tra tỉnh	Tại điểm d Khoản 1 Điều 6 dự thảo Quyết định: “d) Có 02 năm bị đánh giá không hoàn thành nhiệm vụ theo quy định tại Chương VI Quy chế này.” Đề nghị làm rõ nội dung 02 năm liên tiếp bị đánh giá không hoàn thành nhiệm vụ hay 02 năm trong thời hạn bổ nhiệm hoà giải viên lao động bị đánh giá không hoàn thành nhiệm vụ thì bị miễn nhiệm hoà giải viên lao động.	Sở Nội vụ giữ nguyên nội dung dự thảo. Lý do: Theo quy định tại Điều 94 Nghị định số 145/2020/NĐ-CP, trường hợp miễn nhiệm hòa giải viên lao động được thực hiện theo quy định của pháp luật. Quy định hiện hành không đặt ra cách hiểu theo hướng “02 năm liên tiếp” hoặc “02 năm trong thời hạn bổ nhiệm” như nội dung dự thảo trước đây.	
4	Ủy ban Mặt	Tại điểm d khoản 1 Điều 6, đề nghị dự thảo làm rõ quy định “02 năm bị	Ý kiến trùng lặp với ý kiến tham gia của Thanh tra tỉnh và đã	

trận Tổ quốc Việt Nam tinh	đánh giá không hoàn thành nhiệm vụ ”, cụ thể: Dự thảo cần xác định rõ 02 năm liên tiếp bị đánh giá không hoàn thành nhiệm vụ hay 02 năm trong thời hạn bổ nhiệm của hòa giải viên lao động bị đánh giá không hoàn thành nhiệm vụ, để bảo đảm tính thống nhất trong quá trình đánh giá và thực hiện.	được giải trình ở trên.	
	Tại Điều 9, hiện dự thảo đang viện dẫn nguyên văn nội dung của Điều 180 Bộ luật Lao động số 45/2019/QH14, để đảm bảo tính thống nhất về nội dung, hình thức trong dự thảo, đề nghị dự thảo lược bỏ nội dung của Điều này. Sửa lại: “Điều 9. Nguyên tắc hòa giải tranh chấp lao động Hòa giải viên lao động thực hiện nguyên tắc hòa giải giải quyết tranh chấp lao động theo quy định tại Điều 180 Bộ luật Lao động số 45/2019/QH14. Mỗi vụ việc hòa giải phải được lập hồ sơ, lưu trữ đầy đủ theo quy định”.	Sở Nội vụ tiếp thu ý kiến và đã chỉnh sửa, hoàn thiện nội dung dự thảo theo đề nghị.	
	Tại khoản 2 Điều 19, đề nghị dự thảo chỉnh sửa, bổ sung như sau: “2. Tổ chức đại diện người lao động tại cơ sở hỗ trợ, phối hợp với hòa giải viên lao động giải quyết tranh chấp. Tuyên truyền, phổ biến pháp luật lao động, hướng dẫn người lao động thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ và phối hợp giải quyết tranh chấp trên tinh thần thiện chí, hợp tác, đúng quy định pháp luật”.	Sở Nội vụ tiếp thu ý kiến và đã chỉnh sửa, hoàn thiện nội dung dự thảo theo đề nghị.	

5	Sở Công Thương	Tại điểm d khoản 1 Điều 6, đề nghị dự thảo làm rõ quy định “02 năm bị đánh giá không hoàn thành nhiệm vụ”, cụ thể: Dự thảo cần xác định rõ 02 năm liên tiếp bị đánh giá không hoàn thành nhiệm vụ hay 02 năm trong thời hạn bổ nhiệm của hòa giải viên lao động bị đánh giá không hoàn thành nhiệm vụ, để bảo đảm tính thống nhất trong quá trình đánh giá và tổ chức thực hiện.	Ý kiến trùng lặp với ý kiến tham gia của Thanh tra tỉnh và đã được giải trình ở trên.	
6	Sở Tư pháp	Căn cứ quy định về thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Tư pháp đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, xây dựng dự thảo Quyết định bảo đảm thống nhất giữa tên gọi, phạm vi điều chỉnh và nội dung của dự thảo Quyết định. Trong đó, đối với nội dung <i>“phân cấp quản lý hòa giải viên lao động”</i>, đề nghị cơ quan chủ trì nghiên cứu, rà soát các quy định của pháp luật hiện hành, trường hợp việc phân cấp đã được quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật khác, đề nghị không xây dựng nội dung <i>“phân cấp quản lý hòa giải viên lao động”</i> trong dự thảo Quyết định; ngoài ra, cần rà soát, nghiên cứu quy định tại điểm b khoản 2 Điều 97 Nghị định số 145/2020/NĐ-CP để xây dựng lại phạm vi điều chỉnh và nội dung của dự thảo Quyết định. Hiện nay, phạm vi điều chỉnh và nhiều nội dung tại Chương II Tiêu chuẩn, trình tự và thủ tục bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm hòa giải viên lao động; Chương III Thẩm quyền, trình tự,	Sở Nội vụ tiếp thu ý kiến của Sở Tư pháp về việc rà soát phạm vi điều chỉnh, nội dung và thẩm quyền ban hành Quyết định; trên cơ sở đó đã rà soát, chỉnh sửa và hoàn thiện dự thảo, loại bỏ các nội dung không thuộc phạm vi được giao quy định, bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành. Đối với nội dung phân cấp quản lý hòa giải viên lao động: Sở Nội vụ đề nghị giữ nội dung này trong dự thảo Quy chế để bảo đảm cơ sở tổ chức thực hiện việc cử hòa giải viên lao động trên địa bàn tỉnh. Lý do: Theo quy định tại khoản 1 Điều 95 Nghị định số 145/2020/NĐ-CP, việc cử hòa giải viên lao động thực hiện nhiệm vụ hòa giải do cơ quan có thẩm quyền thực hiện theo phân cấp trong Quy chế quản	

		thủ tục cử hòa giải viên lao động và Chương V Chế độ, điều kiện hoạt động của hòa giải viên lao động không thuộc thẩm quyền được giao theo quy định tại Điều 184 Bộ luật Lao động số 45/2019/QH14 và Điều 92, Điều 93, Điều 94, Điều 95, Điều 96; khoản 2 Điều 97 Nghị định số 145/2020/NĐ-CP.	lý hòa giải viên lao động. Do đó, việc xác định trách nhiệm, thẩm quyền thực hiện việc cử hòa giải viên lao động theo phân cấp trong Quy chế là cần thiết nhằm bảo đảm có cơ sở tổ chức thực hiện thống nhất trên địa bàn tỉnh. Đối với các nội dung về tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm; thẩm quyền, trình tự, thủ tục cử hòa giải viên lao động; chế độ, điều kiện hoạt động của hòa giải viên lao động: Sở Nội vụ đã rà soát, chỉnh sửa theo hướng không quy định lại các nội dung đã được quy định cụ thể tại Bộ luật Lao động và Nghị định số 145/2020/NĐ-CP, chỉ quy định những nội dung thuộc phạm vi được giao và cần thiết cho công tác quản lý, tổ chức thực hiện tại địa phương.	
--	--	---	--	--